

Số: 160 /BC-UBND

Tây Ninh, ngày 07 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Sơ kết đánh giá Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng giai đoạn 2016 - 2020

Thực hiện Công văn số 1782/BKHĐT-KTĐPLT ngày 21/3/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc sơ kết đánh giá Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng giai đoạn 2016-2020;

Qua rà soát, Tây Ninh báo cáo sơ kết đánh giá Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Đánh giá những kết quả đạt được trong thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng giai đoạn 2016-2020

1. Về ban hành các giải pháp, chính sách thực hiện Chương trình

Căn cứ các Quyết định phê duyệt Chương trình (số 1256/QĐ-TTg ngày 21/8/2017), phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016- 2020 (số 547/QĐ-TTg ngày 20/4/2017, số 572/QĐ-BKHĐT ngày 30/4/2017, số 1291/QĐ-TTg ngày 29/8/2017, số 1178/QĐ-BKHĐT ngày 29/8/2017) của cấp thẩm quyền, hướng dẫn thực hiện Chương trình của Bộ, ngành Trung ương (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính,...), hàng năm tỉnh ban hành Quyết định giao kế hoạch vốn (nguồn NSTW hỗ trợ, nguồn NSDP đối ứng) thực hiện Chương trình đảm bảo theo quy định, phù hợp với tình hình thực tế địa phương, rà soát ưu tiên đầu tư trong quá trình phân bổ nguồn vốn của Chương trình, gắn với kết quả thẩm định nguồn vốn của cấp thẩm quyền và khả năng cân đối vốn cụ thể của từng dự án.

Công tác giám sát, đánh giá đầu tư được tỉnh quan tâm chỉ đạo sát sao, góp phần nâng cao hiệu lực trong quản lý, đảm bảo phát huy hiệu quả vốn đầu tư của Chương trình.

2. Về huy động và phân bổ nguồn lực thực hiện Chương trình

2.1. Về huy động nguồn lực thực hiện Chương trình giai đoạn 2016-2020

Tổng nguồn vốn đầu tư thực hiện Chương trình là 875,436 tỷ đồng (vốn trong nước), trong đó:

- Nguồn vốn NSTW hỗ trợ: 632,436 tỷ đồng.
- Nguồn vốn NSDP: 243,000 tỷ đồng.

Nguồn lực đầu tư Chương trình chủ yếu là NSNN, khả năng cân đối nguồn lực hàng năm và trong giai đoạn 2016-2019 cũng như dự kiến cả giai đoạn

2016-2020 tương đối phù hợp với mục tiêu của Chương trình.

2.2. Về kết quả phân bổ các nguồn lực của Chương trình giai đoạn 2016-2020

Chương trình thực hiện đầu tư cho 09 dự án thuộc lĩnh vực giao thông và 01 dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng, trong đó:

- Dự án bố trí vốn hoàn ứng: 03 dự án với tổng số vốn là 26,136 tỷ đồng, cụ thể:

+ Sở Giao thông Vận tải: 01 dự án giao thông nhóm B - Nâng cấp đường tỉnh 786 (đoạn từ ngã tư quốc tế thành phố Tây Ninh đến UBND huyện Bến Cầu) với số vốn hoàn ứng là 2,476 tỷ đồng.

+ Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh: 01 dự án giao thông nhóm B - Nâng cấp ĐT792 - đoạn ngã ba cua chữ V đến ngã tư đôn Chàng Riệc (thuộc đề án Bố trí sắp xếp, ổn định 3 khu dân cư biên giới bắc Tây Ninh) với số vốn hoàn ứng là 5,021 tỷ đồng.

+ UBND huyện Tân Biên: 01 dự án dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng nhóm B - Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án xây dựng Khu dân cư Chàng Riệc, xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh (thuộc đề án Bố trí sắp xếp, ổn định 3 khu dân cư biên giới bắc Tây Ninh) với số vốn hoàn ứng là 14,639 tỷ đồng.

- Dự án chuyển tiếp (trước 2016): 02 dự án (1. Đường từ nhà máy xi măng Fico đến cầu Sài Gòn 2; 2. Đường ĐT 794 đoạn từ ngã ba Kà Tum đến cầu Sài Gòn - giai đoạn 1) được phân bổ kế hoạch vốn là 409,300 tỷ đồng (NSTW: 196,300 tỷ đồng; NSDP: 213,000 tỷ đồng), đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Dự án đầu tư mới (từ 2016): 05 dự án (1. Đường Trung Nữ Vương đoạn từ cầu Thái Hòa đến QL22B ; 2. Đường 781 đoạn từ ngã ba bờ hồ Dầu Tiếng đến địa giới tỉnh Bình Dương; 3. Đường Phước Vinh - Sóc Thiết - Tà Xia; 4. Đường từ ngã ba ĐT 781 - Bờ Hồ Dầu Tiếng đến ĐT 785 ngã tư Tân Hưng; 5. Đường và cầu bến Cây Ôi), được phân bổ kế hoạch vốn là 444,000 tỷ đồng (NSTW: 414,000 triệu đồng; NSDP: 30,000 triệu đồng). Dự kiến đến 2020 sẽ hoàn thành đưa vào sử dụng 04 dự án, còn lại 01 dự án (Đường và cầu bến Cây Ôi) chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025.

Giai đoạn 2016-2019, đã bố trí vốn cho 07 dự án (gồm: 02 dự án chuyển tiếp và 05 dự án khởi công mới) với tổng vốn là 424,252 tỷ đồng (NSTW: 340,300 tỷ đồng; NSDP: 243,000 tỷ đồng).

*** Đánh giá chung về việc triển khai phân bổ nguồn lực của Chương trình, so sánh với giai đoạn 2011-2015.**

Tiến độ phân bổ nguồn lực trong giai đoạn 2016-2019 còn chậm so với kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016- 2020 được phê duyệt (Đến năm 2019, lũy kế vốn đã phân bổ cho Chương trình là 570,300 tỷ đồng, đạt 65,14% kế hoạch giai đoạn 2016-2020 là 875,436 tỷ đồng), do vậy tình còn gặp khó khăn

về nguồn lực, chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn theo tiến độ phê duyệt triển khai thi công các dự án.

Về tổng kế hoạch vốn phân bổ cho Chương trình giai đoạn 2016-2020 (875,436 tỷ đồng, trong đó: NSTW là 632,436 tỷ đồng và NSDP là 243,000 tỷ đồng) tăng 104% so với giai đoạn 2011-2015 (429,156 tỷ đồng, trong đó: NSTW là 196,566 tỷ đồng và NSDP là 232,590 tỷ đồng), trong đó: NSTW tăng 221,7% và NSDP tăng 4,5%.

II. Đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trong giai đoạn 2016-2018 và dự kiến 2016-2020

1. Về nguồn lực huy động thực hiện Chương trình

- Kế hoạch vốn 4 năm 2016-2019 là 570,300 tỷ đồng, đạt 65,14% kế hoạch giai đoạn 2016-2020 (875,436 tỷ đồng), trong đó:

+ Nguồn vốn ngân sách trung ương đã phân bổ cho chương trình là 340,300 tỷ đồng, chiếm 53,81% kế hoạch vốn giai đoạn 2016-2020 (632,436 tỷ đồng).

+ Nguồn vốn ngân sách tỉnh đã phân bổ cho chương trình là 230,000 tỷ đồng, đạt 94,65% kế hoạch vốn giai đoạn 2016-2020 (243,000 tỷ đồng).

- Kết quả giải ngân thực tế giai đoạn 2016-2018 và dự kiến năm 2019: giải ngân 370,045 tỷ đồng/370,3 tỷ đồng, đạt 99,93% kế hoạch, trong đó: vốn NSTW giải ngân 340,045 tỷ đồng/340,3 tỷ đồng, đạt 99,93% kế hoạch, vốn NSDP giải ngân 30 tỷ đồng/30 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Nhu cầu vốn còn lại của Chương trình trong năm 2020 là 305,136 tỷ đồng, trong đó: NSTW là 292,136 tỷ đồng và NSDP là 13 tỷ đồng.

- Dự kiến giai đoạn sau 2020 cần bổ sung 33,263 tỷ đồng (vốn NSTW) để hoàn thành 01 dự án chuyển tiếp.

2. Về tổ chức thực hiện Chương trình

Địa phương luôn phối hợp với các bộ, ngành trung ương cập nhật các chính sách để hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện Chương trình đúng quy định.

Việc báo cáo định kỳ (báo cáo tình hình thực hiện, giải ngân các dự án; báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư; báo cáo nợ đọng XDDB;...) được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo về chất lượng nội dung và thời gian báo cáo.

Chủ động rà soát, đề xuất trung ương điều chỉnh kế hoạch vốn trung hạn, hằng năm của Chương trình (*điều chuyển vốn của các dự án hoàn ứng đã được thanh toán bằng vốn ngân sách tỉnh sang bố trí cho các dự án khác có nhu cầu bổ sung vốn*) nhằm phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

Chỉ đạo các chủ đầu tư tăng cường công tác giám sát thi công, kiểm tra chất lượng công trình, thường xuyên tổ chức kiểm tra tại hiện trường, đôn đốc nhắc nhở các đơn vị thi công nghiêm túc triển khai thi công công trình, kiên quyết xử lý vi phạm trong thực hiện hợp đồng thi công.

Tổ chức vận hành khai thác và bố trí kinh phí duy tu, bảo dưỡng công trình

đúng quy định.

3. Về mục tiêu và kết quả đạt được

3.1. Đánh giá mục tiêu tổng quát

Được sự quan tâm hỗ trợ của Trung ương cùng với sự nỗ lực của địa phương, Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng đã triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh với việc đầu tư chủ yếu cho các dự án thuộc lĩnh vực giao thông. Đây là các dự án lớn nhằm phát triển hệ thống giao thông của tỉnh, kết nối các địa phương trong tỉnh, cũng như kết nối Tây Ninh với các tỉnh lân cận, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, vùng.

3.2. Đánh giá mục tiêu cụ thể

Trong giai đoạn 2016-2018 đã hoàn thành đưa vào sử dụng 02 dự án giao thông với năng lực tăng thêm là 29,643 km đường nhựa. Dự kiến trong giai đoạn 2016-2020 sẽ hoàn thành đưa vào sử dụng 06 dự án giao thông với năng lực tăng thêm là 80,151 km đường nhựa và 01 cầu BTCT. Đối với 03 dự án đã hoàn thành giai đoạn 2011-2015 sẽ tiếp tục phân bổ 26,136 tỷ đồng để thanh toán hoàn ứng trong năm 2020.

Dự kiến có 01 dự án tiếp tục chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 với số vốn dự kiến tiếp tục bố trí sau giai đoạn 2020 là 33,263 tỷ đồng để thực hiện hoàn thành dự án theo tiến độ phê duyệt.

3.3. Đánh giá theo đối tượng

Chương trình đã được triển khai thực hiện với việc tập trung chủ yếu đầu tư các dự án thuộc ngành giao thông - phù hợp với đối tượng đã quy định tại điểm 3, Điều 1, Quyết định số 1256/QĐ-TTg ngày 21/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng giai đoạn 2016-2020.

3.4. Đánh giá tình hình thực hiện so với ý kiến của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, giám sát Chương trình

Về việc thanh tra, kiểm tra, giám sát Chương trình: Dự án Đường ĐT 794 đoạn từ ngã ba Kà Tum đến cầu Sài Gòn - giai đoạn 1 - gói thầu số 01 về thi công xây dựng công trình giảm trừ thanh toán số tiền là 314.797.173 đồng do sai số học trong lập dự toán thiết kế (*Kết quả thanh tra của Đoàn Thanh tra Bộ Tài chính tại Biên bản thanh tra ngày 22/8/2018*) và Chủ đầu tư dự án-Ban QLDA ĐTXD ngành Giao thông đã nghiêm túc thực hiện nội dung này (*giảm trừ vốn thanh toán theo quy định*).

III. Những khó khăn và nguyên nhân

Trong thời gian qua, Tây Ninh luôn được sự quan tâm hỗ trợ của Trung ương đã giúp địa phương có điều kiện thực hiện Chương trình. Tuy nhiên, bên cạnh đó thì nguồn vốn tỉnh được phân bổ thực hiện Chương trình còn hạn chế, giai đoạn 2016-2019 tổng kế hoạch vốn trung ương phân bổ cho địa phương là 340,300 tỷ đồng/kế hoạch trung hạn được phê duyệt là 632,436 tỷ đồng, chỉ đạt 53,8%, và

điều này đã ảnh hưởng lớn đến công tác triển khai thực hiện các dự án theo tiến độ phê duyệt.

IV. Kiến nghị và đề xuất

- Đối với giai đoạn sau 2020: Tây Ninh là tỉnh biên giới còn nhiều khó khăn, nguồn lực ngân sách có hạn, trong khi nhu cầu đầu tư của tỉnh còn nhiều. Tây Ninh kiến nghị được Trung ương quan tâm xem xét tăng định mức phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ so với định mức vốn đã giao cho tỉnh giai đoạn 2016-2020, để giúp địa phương có điều kiện đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- Đối với định mức kế hoạch vốn trung hạn 2016-2020 còn lại của Chương trình (292,136 tỷ đồng, chiếm 46,2% tổng kế hoạch) đề nghị Trung ương xem xét cân đối, sớm bổ sung cho tỉnh trong năm 2019, 2020 để tỉnh có điều kiện nguồn lực đảm bảo thực hiện và giải ngân vốn cho các dự án hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020.

Trên đây là báo cáo sơ kết đánh giá Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận: *thv*

- Bộ KH&ĐT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, GTVT;
- KBNN tỉnh;
- Ban QLDA ĐTXD ngành GT;
- BCH Quân sự tỉnh;
- UBND huyện Tân Biên;
- PTVP, PVP Nhung, KTTC;
- Lưu VT.

binhhht_CVUB_270

12

K.T. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng

